

Bản án số: 168/2023/HS-ST
Ngày 19-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tư

Bà Phạm Thị Bám

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 340/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 353/2023/HSST- QĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân H, sinh ngày 16/6/1985 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ 7 thị trấn A, huyện A, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: **12/12**; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị K vợ là Vũ Thị Hồng M; có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2022; có mặt.

2. Trần Trung H, sinh ngày 22/01/1977 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố số 5 thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Anh H và bà Lê Thị C; vợ là Dương Thị H; có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 904/HSPT ngày 20/5/1998 Tòa phúc thẩm tại Hà Nội xử phạt Trần Trung H 02 năm tù về tội Vi phạm các quy định về an toàn giao thông gây hậu quả nghiêm

trọng (bị kết án do lỗi vô ý về tội phạm nghiêm trọng nên không bị coi là có án tích theo Khoản 2 Điều 69 Bộ luật Hình sự); bị tạm giữ từ ngày 03/12/2022 đến ngày 12/12/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Phạm Ngọc H, sinh ngày 03/6/1983 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 95 đường vòng C, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Svà bà Mai Thị K; vợ là Phạm Thuỳ K; có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 03/12/2022 đến ngày 12/12/2022 chuyển tạm giam, đến ngày 13/01/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

4. Đỗ Xuân T, sinh ngày 02/8/1985 tại Hải Phòng. Nơi thường trú: Số 1/134 đường T, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số 35/156 đường Đ, phường L, N, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Kim Bình và Nguyễn Thị Hiền; bị cáo không có vợ; có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 03/12/2022 đến ngày 12/12/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Nguyễn Thanh S, sinh ngày 06/8/1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc L và bà Lê Thị Thu L; có vợ là Phạm Thanh H; có 02 con lớn sinh năm 2018 nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 03/12/2022 đến ngày 12/12/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Vũ Trọng N, sinh ngày 10/02/1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình T và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị T; có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 03/12/2022 đến ngày 12/12/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 11 năm 2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N nhận được tin báo tố giác tội phạm của quần chúng nhân dân về việc có nhóm thanh niên thường xuyên tụ tập tại khu vực phường L, quận N, Hải Phòng để đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá nên đã triệu tập Đỗ Xuân T, Phạm Ngọc H, Nguyễn Thanh S đến trụ sở làm việc. Ngày 03/12/2022, T, H, S đến trình diện, khai báo về hành vi cá độ bóng đá. T giao nộp 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu vàng; H

giao nộp 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh và S giao nộp 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh. Căn cứ các tài liệu điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành giữ khẩn cấp đối với T, H, S và Vũ Trọng N, thu giữ của N 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh. Cùng ngày, Trần Trung H đến cơ quan Công an đầu thú, giao nộp 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu xám.

Quá trình làm việc, H, S đã cung cấp tên tài khoản, mật khẩu do H và Nguyễn Xuân H giao, sau đó sử dụng máy tính có kết nối mạng internet, truy cập vào tài khoản trang bóng để trực tiếp cá độ bóng đá được thua bằng tiền. Kiểm tra điện thoại của T, S phát hiện tại ứng dụng Telegram có nhiều nội dung tin nhắn cá độ bóng đá. Cơ quan điều tra đã sao in các tài liệu liên quan đến việc đánh bạc của các đối tượng. Riêng điện thoại của H, N không có nội dung gì.

Tiến hành trưng cầu giám định điện thoại đã thu giữ của các đối tượng, không phát hiện dữ liệu khác liên quan đến vụ án.

Ngày 24/12/2022 Nguyễn Xuân H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N trình diện và khai nhận về hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá của mình.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận: Do không có thu nhập ổn định, nên H nảy sinh ý định mua tài khoản cá độ bóng đá trực tuyến trên mạng internet rồi chia thành các tài khoản nhỏ hơn để thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với người chơi. Khoảng giữa năm 2022, qua bạn bè xã hội giới thiệu, H làm quen và mua của một đối tượng tên Tuấn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 tài khoản cá độ bóng đá với tên KA4VA6 có sẵn 100.000 điểm, mỗi điểm tương ứng 1.000 đồng với giá 100.000.000 đồng. Khi có khách hỏi, H sẽ cắt tài khoản có số điểm nhỏ hơn rồi giao cho người chơi. H thống nhất với người chơi về tỷ lệ quy đổi từ điểm cá độ thành tiền cá độ (theo mức là 2.000 đồng/ 1 điểm). H trực tiếp theo dõi việc cá độ của khách thông qua tài khoản KA4VA6 của H. Sau khi được cấp tài khoản, người chơi sử dụng thiết bị có kết nối mạng Internet đăng nhập tài khoản vào một số trang web như “ibet888.com”, “viva88.com”... Trên trang web sẽ hiện đầy đủ thông tin như số điểm của tài khoản là phương tiện đặt cược, tỷ lệ cá cược của các trận bóng. Người chơi sẽ lựa chọn các trận, các kèo và đánh cược số điểm để cá độ. Sau khi trận đấu kết thúc tài khoản sẽ tự động cập nhật số điểm tương ứng với việc T thua. Nếu T sẽ được trả điểm cược cùng điểm cược T về tổng điểm tài khoản, nếu thua cược sẽ mất số điểm đặt cược. Từ số điểm còn lại trên trang web, hàng tuần, hai bên sẽ tính toán được thua với nhau theo quy ước đã thỏa thuận trước để đổi điểm ra tiền và thanh toán trực tiếp cho nhau vào thứ hai. Riêng cột thông tin về tiền hoa hồng, H và những người chơi không có thỏa thuận gì và không tính toán với nhau.

H có nói với H (là nhân viên phục vụ tại quán bia của H mở tại thôn Vân Tra, xã A, A, Hải Phòng) về việc H có các tài khoản cá độ bóng đá, nếu H có bạn muốn đánh bạc thì H giới thiệu cho H, H sẽ cấp tài khoản để H giao cho khách,

còn lại không tham gia theo dõi, quản lý các trang bóng cho H, cũng không được hưởng lợi gì, H đồng ý.

Từ khi quản lý tài khoản cá độ, H đã cắt trang và giao tài khoản cho những người chơi như sau:

- Ngày 20/11/2022 H giao tài khoản KA4VA6BC111 có 4.000 điểm cho S. H và S quy ước mỗi điểm tương ứng 2.000 đồng đăng nhập vào trang web “viva88.net” trên mạng internet để S tham gia đánh bạc. Ngày 01/12/2022, S đã sử dụng tài khoản do H cấp cá độ 11 trận bóng với 18 đợt cược, tổng số điểm cược là 2.109 điểm, tương ứng số tiền cá độ là 4.218.000 đồng (2.109 x 2.000). Tài khoản này tính ra S T 325 điểm, tương ứng 650.000 đồng. Tất cả 11 trận đều có số tiền đánh bạc và tiền T dưới 5.000.000 đồng. Trong đó, trận bóng đá giữa đội Bỉ và đội Croatia, S cá cược 700 điểm, S T 644 điểm, tính ra số tiền đánh bạc là 2.688.000 đồng; Trận bóng đá giữa đội Tây Ban Nha và đội Nhật Bản, S cá cược 250 điểm, S thua, tính ra số tiền đánh bạc là 500.000 đồng; Trận bóng đá giữa đội Maroc và đội Canada, S cá cược 400 điểm, S thua, tính ra số tiền đánh bạc là 800.000 đồng.

Ngoài việc cá độ qua mạng internet với H như trên, ngày 27/11/2022 Vũ Trọng N là bạn của S nhắn tin nhờ S cá độ hộ N 01 trận bóng đá giữa đội Bỉ và đội Maroc với số tiền 10.000.000 đồng. N nhận đội Bỉ, nếu trận đấu kết thúc với tỉ số hòa thì N bị thua nửa số tiền đặt cược, nếu Bỉ thua thì N mất số tiền 7.200.000 đồng. S đồng ý. NH do số tiền N đặt lớn hơn số tiền giới hạn của trang bóng S đã mua, nên S báo với N chỉ đặt cược 200 điểm tiền ảo, tương đương 400.000 đồng để đánh bạc trên mạng cho N, còn lại S và N sẽ cá cược trực tiếp với nhau. Nếu N T cược S sẽ có trách nhiệm thanh toán cả tiền với N. Kết quả N thua, S hưởng lợi 7.200.000 đồng.

- Khoảng giữa tháng 11 năm 2022, qua bạn bè xã hội giới thiệu, H gọi điện nhờ H lấy cho H một tài khoản cá độ bóng đá để H đánh bạc, H đồng ý. Sau đó, H lấy từ H rồi chuyển cho H tài khoản tên KA4VA6B4 có 20.000 điểm, mỗi điểm tương ứng 2.000 đồng để H đăng nhập vào trang web “ibet88.com” trên mạng internet tham gia cá độ bóng đá.

Ngày 01/12/2022, H ngồi tại quán ăn ở địa chỉ số 86 Lê Lai, L, N, Hải Phòng của gia đình H, sử dụng điện thoại cá nhân vào trang bóng do H cấp, thực hiện cá độ 05 trận bóng với 07 đợt cược, tổng số điểm cược là 4.003 điểm, tương ứng số tiền đánh bạc là 8.006.000 đồng. Tổng hợp qua 05 trận bóng H cá độ, tính ra H T được 983,77 điểm, tương ứng 1.967.540 đồng. Trong đó, trận bóng đá giữa đội Bỉ và đội Croatia H cá cược 1.003 điểm, H T 968,77 điểm, tính ra số tiền đánh bạc là 3.943.540 đồng; Trận bóng đá giữa đội Maroc và đội Canada H cá cược 500 điểm, H thua, tính ra tiền đánh bạc là 1.000.000 đồng; Trận bóng đá giữa đội Tây Ban Nha và đội Nhật Bản, H cá cược 1.500 điểm, H T 1.460 điểm, tính ra tổng số tiền tham gia đánh bạc là 5.920.000 đồng. Còn lại trận bóng khác đều có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng.

Ngoài việc cá độ bóng đá với Phạm Ngọc H và Nguyễn Thanh S qua mạng internet, Nguyễn Xuân H còn thực hiện việc đánh bạc trực tiếp với Đỗ Xuân T như sau: Ngày 01/12/2022, T nhắn tin qua ứng dụng Telegram cho H cá độ với H 03 trận bóng, trong đó có 02 trận số tiền tham gia đánh bạc 5.000.000 đồng trở lên, gồm: Trận bóng đá giữa đội Bỉ và đội Croatia, T cá cược số tiền 5.000.000 đồng, kết quả hai bên hòa tiền nhau; Trận bóng đá giữa đội Maroc và đội Canada, T cá cược số tiền 5.000.000 đồng, kết quả T T số tiền là 4.200.000 đồng, tính ra số tiền đánh bạc là 9.200.000 đồng; Trận bóng đá giữa đội Tây Ban Nha và đội Nhật Bản, T cá cược số tiền 4.000.000 đồng, kết quả T thua. Tổng hợp lại qua 03 lượt cá độ nêu trên, T được 200.000 đồng.

Về việc thanh toán được thua giữa các bên: N đã thanh toán cho S số tiền 7.200.000 đồng. H thanh toán cho T số tiền 200.000 đồng. Đối với các trận bóng do S, H cá độ qua mạng, do chưa đến thời hạn nên các bên chưa thanh toán cho nhau.

Lời khai nhận tội của Vũ Trọng N, Nguyễn Thanh S, Trần Trung H, Đỗ Xuân T, Phạm Ngọc H và Nguyễn Xuân H phù hợp nhau, phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đỗ Xuân T và Nguyễn Thanh S còn khai: Ngoài hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá như trên, trước đây, T, S cùng Nguyễn Duy Khánh (sinh năm 1983, nơi cư trú: Số 9 tổ dân phố số 1, thị trấn A, A, Hải Phòng) và Phạm Ngọc Quý (sinh năm 1989, nơi cư trú: Vân Tra, A, A, Hải Phòng) có tham gia nhóm zalo “D9 Coca” để nhận bảng số đề. Tuy nhiên, do thua nhiều, nên từ ngày 23/11/2022, T, S không tham gia nhận bảng số đề nữa mà chuyển lại cho Quý, Khánh. Từ lời khai của T, S, Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án tổ chức đánh bạc và quyết định tách vụ án để điều tra, xử lý Quý, Khánh về hành vi tổ chức đánh bạc.

Về thu giữ, xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại Nguyễn Xuân H sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi đánh bạc, H khai đã vứt đi, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

01 điện thoại Iphone 6S Plus màu xám thu của H, 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu vàng thu của T, 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh thu của H, 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh thu của N và 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh thu của S chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận N bảo quản chờ xử lý.

Cáo trạng số 157/CT-VKSNQ ngày 06 tháng 9 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng truy tố: Nguyễn Xuân H, Trần Trung H, Phạm Ngọc H bị Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng truy tố về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Đỗ Xuân T, Nguyễn Thanh S, Vũ Trọng N bị Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng truy tố về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N vẫn giữ N quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Trung H 36 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án.

3. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc H 36 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ Xuân T từ 15 đến 18 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh S từ 12 đến 15 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Vũ Trọng N từ 09 đến 12 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu xám thu của H, 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu vàng thu của T, 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh thu của H, 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh thu của N và 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh thu của S.

- Buộc bị cáo S phải nộp lại số tiền 7.200.000 đồng; bị cáo N nộp lại số tiền 2.800.000 đồng; bị cáo H nộp lại số tiền 5.920.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 14.200.000 đồng (Biên lai thu tiền số 0002627 ngày 28/9/20223 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N) là tiền dùng phạm tội do bị cáo T giao nộp.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như bản cáo trạng truy tố và nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận N. Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, biên bản thu giữ tang vật và kết luận giám định thể hiện:

Nguyễn Xuân H có hành vi mua tài khoản cá độ bóng đá tên KA4VA6 có sẵn 100.000 điểm, mỗi điểm tương ứng 1.000 đồng và sử dụng điện thoại cá nhân có kết nối internet đăng nhập, chia thành các tài khoản nhỏ rồi giao cho Nguyễn Thanh S, Phạm Ngọc H để đánh bạc được thua bằng tiền. Ngoài ra, H còn trực tiếp đánh bạc với Đỗ Xuân T qua ứng dụng Telegram. Kết quả kiểm tra, trích xuất dữ liệu của 02 tài khoản cá độ và ứng dụng Telegram, xác định vào ngày 01/12/2022 có tổng 13 lượt cá độ, tương ứng 37.299.540 đồng. Trong đó có 03 lượt cá độ số tiền cá cược trị giá từ 5.000.000 đồng trở lên với tổng số tiền đánh bạc là 33.051.540 đồng (01 trận đánh bạc qua mạng và 02 trận đánh bạc qua Telegram). Kết quả H thua nên không thu lợi. Còn lại 10 lượt cá độ có số tiền nhận cược và thua cược mỗi trận dưới 5.000.000 đồng nên không xử lý trách nhiệm hình sự.

Trần Trung H có hành vi giúp sức Nguyễn Xuân H, chuyển tài khoản cá độ bóng đá cho Phạm Ngọc H trực tiếp sử dụng điện thoại cá nhân có kết nối internet truy cập vào trang bóng đá để cá độ. Ngày 01/12/2022 H cá độ 05 lượt với tổng số tiền 12.863.540 đồng, trong đó có 01 lượt cá độ có số tiền đánh bạc là 5.920.000

đồng, còn lại các lượt khác số tiền nhận cược và thua cược đều dưới 5.000.000 đồng.

Nguyễn Thanh S trực tiếp sử dụng điện thoại cá nhân có kết nối internet truy cập vào trang bóng đá để cá độ. Ngày 01/12/2022, S cá độ 11 lượt với tổng số tiền 6.236.000 đồng trong đó tất cả các lượt cá độ có số tiền nhận cược và thua cược mỗi trận dưới 5.000.000 đồng nên không xử lý trách nhiệm hình sự. Ngày 27/11/2022, Nguyễn Thanh S sử dụng điện thoại cá nhân, nhắn tin qua ứng dụng Telegram để cá độ với Vũ Trọng N 01 lượt với số tiền 10.000.000 đồng, kết quả N thua, đã thanh toán cho S số tiền 7.200.000 đồng.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Xuân H, Trần Trung H, Phạm Ngọc H **phạm** tội “Đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đỗ Xuân T, Nguyễn Thanh S, Vũ Trọng N **phạm** tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng mà còn tiếp tay cho tệ nạn xã hội phát triển, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Trung H, Phạm Ngọc H, Nguyễn Thanh S, Vũ Trọng N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Xuân H, Đỗ Xuân T phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Trọng N, Nguyễn Thanh S được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Trung H đầu thú, có bố để được tặng huy chương kháng chiến; bị cáo Nguyễn Thanh S có ông nội và ông bà ngoại là người có công cách mạng; bị cáo Phạm Ngọc H có ông bà nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng bằng khen; bị cáo Nguyễn Xuân T đã tự nguyện nộp lại số tiền dùng để đánh bạc nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án, bị cáo H giữ vai trò cao nhất, là người mua tài khoản cá độ bóng đá rồi chia thành các tài khoản nhỏ để giao cho những người chơi vì vậy hình phạt của H là cao nhất. Bị cáo Trần Trung H trực tiếp giúp sức cho H chuyển tài khoản cá độ bóng đá cho H. Bị cáo H là người mua tài khoản cá độ bóng đá do H chuyển và sử dụng mạng internet để đánh bạc vì vậy

hình phạt của bị cáo H và H là ngang nhau song thấp hơn bị cáo H và cao hơn các bị cáo còn lại.

Bị cáo T thực hiện hành vi đánh bạc hai lần vì vậy hình phạt của T thấp hơn H, H, H nH **cao** hơn bị cáo S và N. Bị cáo S là người nhận cá độ với bị cáo N, ngoài ra bị cáo S còn tham gia đánh bạc nhiều lần nH các lần đó có số tiền đánh bạc **đều dưới 5 triệu** nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và tham gia đánh bạc 01 lần với bị cáo N nên S phải chịu hình phạt cao hơn N. Hình phạt của bị cáo N là thấp nhất trong vụ án.

[10] Về hình phạt chính: Tội phạm các bị cáo gây ra là nghiêm trọng vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo gây ra. Tuy nhiên các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì vậy chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo ngoài xã hội đối với các bị cáo H, H, T, S, N cũng đủ tính răn đe. Riêng đối với bị cáo H phạm tội nhiều lần **và có lần phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng** nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo có mức độ nên áp dụng hình phạt ở mức khởi điểm cũng đủ để giáo dục bị cáo.

[11] Về hình phạt bổ sung: Tài liệu trong hồ sơ thể hiện các bị cáo đều không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng vụ án gồm: 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu xám thu của H, 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu vàng thu của T, 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh thu của H, 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh thu của N và 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh thu của S; các bị cáo dùng vào việc liên lạc để đánh bạc vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số tiền 14.200.000 đồng bị cáo Nguyễn Xuân T nộp theo Biên lai thu tiền số 0002627 ngày 28/9/20223 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N; đây là tiền bị cáo dùng đánh bạc và tự nguyện nộp nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Truy thu sung công quỹ bị cáo S số tiền 7.200.000 đồng; bị cáo N số tiền 2.800.000 đồng; bị cáo H số tiền 5.920.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

[12] Trong vụ án đối tượng tên Tuấn là người H khai đã bán tài khoản cá độ bóng đá cho H, hiện không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với việc Đỗ Xuân T, Nguyễn Thanh S khai tham gia nhóm zalo thực hiện việc nhận số đề, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định T và S có hành vi tổ chức đánh bạc (lô đề) cùng Phạm Ngọc Quý, Nguyễn Duy Khánh. Hiện Quý,

Khánh đã bị truy tố về tội Tổ chức đánh bạc theo Điều 322 khoản 1 điểm c Bộ luật Hình sự.

[13]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[14]. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H 42 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Trung H 36 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc H 36 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ Xuân T 15 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh S 12 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Vũ Trọng N 09 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Trung H cho Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phạm Ngọc H cho Ủy ban nhân dân phường N, quận L, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đỗ Xuân T cho Ủy ban nhân dân phường L, quận N thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh S, Vũ Trọng N cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

- Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

- Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

- Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

- Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

7. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

01 máy điện thoại Iphone 13 promax, có số seri: M6F6JGP7X9, số máy: MLL93VN/A, số IMEI: 353324651113430.

01 máy điện thoại Iphone 13 promax, có số seri: MXC2Q2Q2WV, số máy: MLEF3LL/A, số IMEI: 358408875187018.

01 máy điện thoại Iphone 13 promax, có số seri: XT79MV9N2T, số máy: MLL93VN/A, số IMEI: 357884546402989.

01 máy điện thoại Iphone 12 promax, có số seri: G6TF13KZ0D42, số máy: MG9E3LL/A, số IMEI: 358686413878368.

01 máy điện thoại Iphone 6s plus, có số seri: C38QQXH4GRWV, số máy: MKU62J/A, số IMEI: 353283079758376.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 14.200.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 9 năm 2023 giữa Công an quận N và Chi cục Thi hành án dân sự quận N; Biên lai thu tiền số 0002627 ngày 28/9/20223 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N).

- Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo S số tiền 7.200.000 đồng; bị cáo N số tiền 2.800.000 đồng; bị cáo H số tiền 5.920.000 đồng.

8. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Xuân H, Trần Trung H, Phạm Ngọc H, Đỗ Xuân T, Nguyễn Thanh S, Vũ Trọng N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

9. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Nguyễn Xuân H, Trần Trung H, Phạm Ngọc H, Đỗ Xuân T, Nguyễn Thanh S, Vũ Trọng N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận N;
- Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS CA quận N;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra CA quận N;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Cường

